

**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2022-2023
VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2023-2024**

Năm học 2022-2023 diễn ra trong bối cảnh tình hình cả nước nói chung và Hương Trà nói riêng có nhiều thuận lợi cũng như khó khăn, thách thức đan xen. Là thời điểm đánh dấu giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Đây là năm học thứ ba ngành giáo dục và đào tạo triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018.

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, thường xuyên của Thị uỷ, sự hướng dẫn chỉ đạo chuyên môn của Sở GD&ĐT, sự phối hợp đồng bộ giữa các ban, ngành, đoàn thể, các cấp uỷ Đảng, chính quyền, sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là sự tâm huyết, trách nhiệm, tinh thần đổi mới sáng tạo vượt khó của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cấp, toàn ngành Giáo dục và Đào tạo đã vượt qua khó khăn, hoàn thành kế hoạch năm học 2022-2023.

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Tiếp tục rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp, cơ sở giáo dục trên địa bàn một cách hợp lý.

Tình hình trường lớp trên địa bàn thị xã ổn định. Năm học 2022-2023 trên địa bàn thị xã có 38 trường (11 trường mầm non, 15 trường tiểu học, 08 trường THCS, 01 trường TH&THCS, 03 trường THPT), 09 Trung tâm Học tập cộng đồng và 01 trung tâm GDNN-GDTX.

Việc huy động trẻ, học sinh ra lớp đảm bảo theo kế hoạch⁽¹⁾.

(Kèm phụ lục 1)

⁽¹⁾ **Mầm non:** Huy động 51 nhóm trẻ (có 12 nhóm độc lập) với 978/2435 trẻ, đạt tỉ lệ 40,16%, vượt gần 8% so với kế hoạch; 108 lớp mẫu giáo (có 04 lớp độc lập), với số trẻ ra lớp 3239/3582 trẻ, đạt tỉ lệ 90,42%, Trong số trẻ mẫu giáo: có 36 lớp mẫu giáo 5 tuổi, trẻ 5 tuổi đến trường 1238/1238, đạt tỷ lệ 100%, đạt kế hoạch giao.

Tiểu học: Huy động đầu năm: 208 lớp với 6375 học sinh, số học sinh cuối năm học: 6379, tăng 04 học sinh do chuyển trường; Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt tỉ lệ 100%.

THCS: 112 lớp với 4092 học sinh. Tuyển mới đạt 100% kế hoạch. Đến cuối năm học giảm 1,17% học sinh so với đầu năm (giảm 48 học sinh), trong đó có 13 học sinh bỏ học, chiếm tỉ lệ 0,32%.

THPT: Huy động 2859 học sinh. Đến cuối năm học giảm 1,33% học sinh so với đầu năm (38 học sinh), trong đó chủ yếu là đi học nghề.

GDTX: Huy động 41 học viên với 04 lớp.

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

2.1. Giáo dục mầm non.

- UBND thị xã chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các trường mầm non tăng cường các điều kiện bảo đảm an toàn cho trẻ, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ; thực hiện đầy đủ chế độ chính sách hỗ trợ ăn trưa để duy trì tỷ lệ trẻ bán trú; bảo đảm an toàn thực phẩm; quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn ở cơ sở giáo dục mầm non.

- Các cơ sở giáo dục mầm non nghiêm túc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; Các cơ sở đã thực hiện rà soát, điều chỉnh Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, triển khai thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 với Chủ đề năm học “Xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện - lấy trẻ làm trung tâm”; lồng ghép thực hiện các quy định về trường học an toàn trước dịch bệnh, rủi ro thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường.

- Chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc tổ chức cân đo, theo dõi sự phát triển của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng cho tất cả trẻ đến trường⁽²⁾.

(Kèm phụ lục 2)

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non triển khai giai đoạn 2 Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng Dân tộc thiểu số ở trường Mầm non Hồng Tiến, trường Mầm non Bình Thành; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm, đảm bảo giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ khuyết tật. Đảm bảo thực hiện chế độ chính sách cho trẻ em và giáo viên dạy trẻ khuyết tật trong các cơ sở giáo dục mầm non. Các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ khuyết tật.

- Các cơ sở giáo dục mầm non tiếp tục thực hiện đánh giá theo dõi trẻ trong quá trình trẻ ở trường; thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp 1.

- Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục văn hóa địa phương vào chương trình giáo dục mầm non; Các đơn vị đã tổ chức Giao lưu “Bé khỏe, Bé tài năng” cấp cụm và tham gia Giao lưu cấp thị xã, cấp tỉnh⁽³⁾. Ngoài các hoạt động phong trào theo kế hoạch, các đơn vị đã tổ chức, tham gia trưng bày “Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm dành cho độ tuổi nhà trẻ” cấp trường và tham gia Hội thi cấp thị xã.

⁽²⁾ Kết quả: Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở nhà trẻ: 4/978 chiếm tỉ lệ 0,4% (giảm 1,33% so với đầu năm học), mẫu giáo: 40/3239 chiếm tỉ lệ 1,23% (giảm 2,3% so với đầu năm học), trẻ suy dinh dưỡng thấp còi ở nhà trẻ 13/978 chiếm tỉ lệ 1,32% (giảm 1,82% so với đầu năm học), mẫu giáo 50/3239 chiếm tỉ lệ 1,54% (giảm 2,5% so với đầu năm học). Trẻ thừa cân béo phì: trẻ nhà trẻ 9/978, tỷ lệ 0,92% (giữ nguyên so với đầu năm); mẫu giáo 101/3239, tỷ lệ 3,11% (giảm 0,01% so với đầu năm).

⁽³⁾ Tham gia Giao lưu cấp tỉnh, trường MN Hương Văn đã đại diện thị xã Hương Trà tham gia Giao lưu cấp tỉnh và đã đạt giải Nhì “Màn Chào hỏi”, giải Nhì phần chơi “Phối hợp đồng đội” và cá nhân đạt giải Khuyến khích “Bé tài năng”.

2.2. Giáo dục tiểu học:

Các đơn vị giáo dục trên địa bàn đã tập trung triển khai tốt các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục. Tích cực đổi mới công tác quản lý, phương pháp dạy học, hình thức dạy học. Thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT theo hướng tiếp cận chương trình GDPT 2018 từ lớp 4 đến lớp 5; tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo chương trình GDPT 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 bảo đảm chất lượng, hiệu quả với trọng tâm là lớp 1, lớp 2 và lớp 3.

Các đơn vị đã nghiêm túc thực hiện dạy học lớp 1, lớp 2 và lớp 3 theo chương trình GDPT 2018; phương pháp và hình thức tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu mới; các thiết bị dạy học và công nghệ thông tin hỗ trợ dạy học đảm bảo; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá kết quả học tập của học sinh theo Văn bản hợp nhất số 03/VBNH-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ GD&ĐT. Riêng với học sinh lớp 1, 2, 3 thực hiện theo chương trình GDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020. Đánh giá đúng thực chất, chính xác từng môn học trên từng học sinh.

100% trường tiểu học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Đảm bảo chất lượng giáo dục tiểu học; có biện pháp bồi dưỡng học sinh năng khiếu, giúp đỡ học sinh còn hạn chế về năng lực được tăng cường tổ chức dạy ôn luyện ở buổi học thứ 2⁽⁴⁾.

Năm học 2022-2023, thị xã Hương Trà tiếp tục chỉ đạo thực hiện mô hình trường tiểu học mới ở trường Tiểu học Số 2 Tứ Hạ. Có 16/16 trường tiểu học, TH&THCS thực hiện nhân rộng về trang trí lớp học và tổ chức lớp học theo mô hình trường tiểu học mới.

Triển khai thực hiện thí điểm giáo dục STEM tại Trường Tiểu học số 1 Hương Toàn, Tiểu học số 1 Hương Văn. Qua thời gian thực hiện thí điểm, cả 02 trường đã được Giám đốc Sở GD&ĐT tặng Giấy khen trường tiểu học đã có thành tích xuất sắc trong công tác thực hiện thí điểm STEM cấp tiểu học năm học 2022-2023. Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo tất cả các trường tiểu học, TH&THCS trên địa bàn thực hiện giáo dục STEM đại trà.

Các trường tiểu học đã tổ chức hiệu quả các Câu lạc bộ học sinh năng khiếu và các câu lạc bộ giáo dục kỹ năng sống⁽⁵⁾.

Kết quả giáo dục năm học 2022-2023:

⁽⁴⁾ Toàn thị xã có số học sinh học 2 buổi/ngày: 6379/6379 học sinh, đạt tỷ lệ: 100% (tăng 1,1% so với năm học 2021-2022).

⁽⁵⁾ Câu lạc bộ Nghệ thuật (Âm nhạc): TH Số 1 Hương Xuân, TH Số 2 Hương Văn, TH Số 1 Tứ Hạ,... Các em được học và thực hành Âm nhạc theo chương trình sáo Recorder và kèn Pianica trong dạy học Âm nhạc ở trường tiểu học. Câu lạc bộ cờ vua, đá cầu: TH Số 1 Hương Văn, TH Số 2 Hương Toàn, TH Số 1 Hương Chữ,... Câu lạc bộ Goal (Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em gái): TH Số 1 Hương Văn, TH Số 1 Hương Toàn, TH Số 2 Hương Toàn, TH Bình Thành,...

- Hoàn thành chương trình lớp học: 6360/6379 học sinh, tỉ lệ: 99,7%; Chưa hoàn thành chương trình lớp học: 20/6379, tỉ lệ: 0,3% (Khối 1: 16 HS, Khối 2: 2 HS, Khối 3: 1 HS; Khối 5: 1 HS)

- Hoàn thành chương trình tiểu học: 1396/1397 học sinh, tỉ lệ: 99,9% (Trong đó: 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 1371/1396 học sinh, tỉ lệ: 98,2%)

- Hiệu quả đào tạo: 1362/1372 học sinh, tỉ lệ: 99,0% (khóa học 2018-2019 đến 2022-2023).

- Khen thưởng cuối năm khối 1,2,3: 2647/3778 học sinh, tỉ lệ: 70,0%; khối 4,5: 2058/2601 học sinh, tỉ lệ: 79,1%.

(Kèm phụ lục 3.1; 3.2)

2.3. Giáo dục trung học:

Năm học 2022-2023, đối với lớp 6, lớp 7 và lớp 10: Thực hiện theo chương trình GDPT 2018. Đối với các lớp 8, 9, 11 và 12: thực hiện theo Chương trình GDPT 2006. Các trường THCS, THPT trên địa bàn xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện việc điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giảm, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo khung thời gian 35 tuần thực học; kế hoạch giáo dục của từng môn học theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT, nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

Các trường THCS đã xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học tích hợp, lồng ghép về giáo dục đạo đức, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục di sản; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng sản phẩm nhựa 1 lần; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, giáo dục quốc phòng an ninh, giáo dục di sản vào các môn xã hội như: Giáo dục công dân, Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử vào các tiết chào cờ, sinh hoạt tập thể, các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Các trường THCS, THPT trên địa bàn tổ chức để giáo viên thiết kế lại một số tiết học trong sách giáo khoa thành các bài học theo chủ đề, đảm bảo mỗi môn học đều có được ít nhất một đến hai chủ đề tích hợp để tổ chức cho học sinh tự lực chiếm lĩnh kiến thức và vận dụng vào thực tiễn. Ngay từ đầu năm, các đơn vị đã chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện việc xây dựng kế hoạch bài giảng theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan gắn kết với việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH về việc Áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” đối với các môn học như Sinh học, Vật lý, Hóa học.

Các đơn vị triển khai thực hiện Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông đối với lớp 6,7 và lớp 10; đối với lớp 8, 9, 11 và 12 áp dụng Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011.

Các trường THCS có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, bố trí và huy động được các điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo tinh thần Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 về việc Hướng dẫn học 2 buổi/ngày đối với các trường THCS, THPT của Bộ GD&ĐT và Công văn số 592/SGDĐT-GDTrH ngày 31/3/2014 về việc Hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường THCS, THPT theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT⁽⁶⁾.

Triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học ở trường trung học và tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học đạt kết quả. Năm học 2022-2023 tất cả các trường THCS, THPT đã có sản phẩm tham gia dự thi cuộc thi khoa học kỹ thuật, Ý tưởng sáng tạo Thanh thiếu niên Nhi đồng thị xã và cấp tỉnh⁽⁷⁾.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025, trong đó chú trọng thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, thực hiện kết hợp dạy văn hóa phổ thông với dạy nghề. Triển khai hiệu quả các giải pháp của Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp nhằm khơi dậy tinh thần khởi nghiệp cho học sinh ngay từ cấp học phổ thông. Công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn thi, tư vấn chọn trường, chọn nghề cho học sinh lớp 12 được chú trọng, được sự quan tâm phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, trung tâm giới thiệu việc làm, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đồng hành trong suốt năm học, đã tổ chức với nhiều hoạt động hiệu quả⁽⁸⁾.

Ngoài việc tổ chức tốt hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trong chương trình nội khóa, nhà trường phối kết hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thị xã Hương Trà tổ chức dạy nghề phổ thông cho học sinh khối 8 và khối 11 với 1982/2023 học sinh tham gia, tỉ lệ 99,97%. Kết quả thi nghề có 1966/1967 học sinh đỗ và được cấp chứng nhận nghề, tỉ lệ: 99,94%.

Kết quả giáo dục:

⁽⁶⁾ Năm học 2022-2023 trên địa bàn có 14/112 lớp học 2 buổi trên ngày, đạt tỉ lệ 12,5%, giảm 2,8% so với cùng kì năm trước; tính theo số học sinh có 532/4044 học sinh được theo học 2 buổi/ngày, đạt tỉ lệ 13,15%, tăng 0,66%.

⁽⁷⁾ Tham gia dự thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh có 01 sản phẩm đạt giải Ba và cuộc thi ý tưởng sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng đạt 02 giải Khuyến khích.

⁽⁸⁾ Đã phối hợp với các tổ chức đơn vị chuyên môn như Trung tâm dịch vụ việc làm Huế, các trường đại học, cao đẳng (như trường Đại học Khoa học Huế, trường Đại học Sư phạm Huế, trường đại học Luật Huế...), Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, Bảo tàng Hồ Chí Minh Huế...

THCS: Về hạnh kiểm có 3841 học sinh xếp loại tốt, tỷ lệ: 94,985%; 197 học sinh xếp loại khá, tỷ lệ: 4,87% và 06 học sinh xếp loại trung bình/đạt, tỷ lệ: 0,15%; không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu/chưa đạt.

Về học lực: Có 1332 học sinh xếp loại giỏi/tốt, tỷ lệ: 32,94%; có 1632 học sinh xếp loại khá, tỷ lệ: 40,36%; có 1063 học sinh xếp loại trung bình/đạt, tỷ lệ: 26,29%; có 17 học sinh xếp loại yếu/chưa đạt, tỉ lệ 0,42%. Học sinh THCS tốt nghiệp: 956/956 học sinh, đạt tỷ lệ: 100%.

THPT: Về hạnh kiểm có 2408 học sinh xếp loại tốt, tỷ lệ: 85,36%, tăng 3,04% so với năm học 2021-2022; 354 học sinh xếp loại khá, tỷ lệ: 12,55% và có 03 học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu/chưa đạt, tỷ lệ: 0,11%, tăng 0,07% so với năm học 2021-2022. Về học lực: Có 668 học sinh xếp loại giỏi/tốt, tỷ lệ: 23,68%, giảm 1,47%; có 1289 học sinh xếp loại khá, tỷ lệ: 45,69%, tăng 2,57%; có 92 học sinh xếp loại yếu, kém/chưa đạt, tỉ lệ 3,26%, giảm 1,37% so với năm học trước. Học sinh THPT tốt nghiệp: 869/974 học sinh, đạt tỷ lệ: 99,43%, tăng 0,75% so với năm học 2021-2022. Học sinh thi tuyển vào lớp 10 đạt 88,6%.

GDTX: Về hạnh kiểm có 38 học viên xếp loại tốt, tỷ lệ: 92,68%; 03 học viên xếp loại khá, tỷ lệ: 7,32%. Về học lực: Có 17 học viên xếp loại khá, tỷ lệ: 41,46%; có 24 học viên xếp loại trung bình (đạt), tỉ lệ 58,54%. Học viên tốt nghiệp: 10/10 học viên, đạt tỷ lệ: 100%.

(Kèm phụ lục 4; 5; 6)

* Đã quan tâm công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

Năm học 2022-2023, nhiều kỳ thi học sinh giỏi, giao lưu cấp thị xã, cấp tỉnh đã tổ chức, tạo sân chơi cho các em học sinh tham gia. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị xã vẫn luôn quan tâm công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu. Trong năm học Phòng GD&ĐT đã tổ chức các kỳ thi học sinh giỏi lớp 9; lớp 6,7,8; vẽ tranh trên máy tính và giao lưu các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, Tin học cho học sinh tiểu học; Tổ chức các cuộc thi: Khoa học kỹ thuật, Sáng tạo Thanh thiếu niên Nhi đồng; Kết quả có 600 lượt học sinh đạt giải, trong đó có: 28 giải Nhất, 63 giải Nhì, 129 giải Ba và 380 giải Khuyến khích.

Tham gia các kỳ thi cấp tỉnh như: Học sinh giỏi lớp 9, Cuộc thi Khoa học kỹ thuật, Sáng tạo Thanh thiếu niên Nhi đồng đối với cấp tiểu học và THCS đạt kết quả khá tốt. Kết quả đạt 33 giải, gồm 04 giải Nhì, 13 giải Ba và 16 giải khuyến khích; Tham gia kỳ thi học sinh giỏi lớp 12 và Cuộc thi Khoa học kỹ thuật, Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh đối với cấp THPT đạt 72 giải, gồm 07 giải Nhì, 26 giải Ba và 39 giải khuyến khích. Trung tâm GDNN-GDTX thị xã tham gia thi học viên giỏi cấp tỉnh có 05 học viên đạt giải, trong đó có 03 giải Ba và 02 giải Khuyến khích. Trong đợt tuyển sinh các cấp học vừa rồi có 04 học sinh lớp 5 thi đỗ vào Trường THCS Nguyễn Tri Phương; 08 học sinh lớp 9 thi đỗ vào các lớp chuyên của Trường THPT chuyên Quốc học; 03 học sinh lớp 9 đỗ vào các lớp chuyên Trường THPT chuyên Khoa học Huế.

(Kèm phụ lục 7)

3. Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống và lịch sử, văn hóa Huế. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

UBND thị xã đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng, chống bạo lực học đường và Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”.

Giáo dục mầm non tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục “Văn hóa địa phương” vào Chương trình giáo dục mầm non; Tất cả các đơn vị thực hiện tốt tích hợp giáo dục “Văn hóa địa phương” vào chương trình giáo dục mầm non, 11/11 đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa tại đơn vị như giao lưu văn nghệ Vui Tết đón xuân với chủ đề Văn hóa địa phương, giao lưu ẩm thực, trang phục, văn nghệ tại đơn vị qua hình thức tích hợp Văn hóa địa phương trong chương trình Vui Tết đón xuân ở tất cả các điểm trường. Các đơn vị đã xây dựng góc “Văn hóa địa phương” của lớp, trường phong phú, phù hợp. Tháng 12/2022 trường MN Bình Điền đã tổ chức diễn Văn nghệ với chủ đề Quê hương, tháng 5/2023 trường MN Hương Bình tổ chức diễn Văn nghệ với chủ đề Mừng sinh nhật Bác đã được cha mẹ trẻ và cộng đồng đồng tình hưởng ứng rất cao.

Đối với giáo dục phổ thông, triển khai chương trình giáo dục địa phương, trong đó chú trọng giáo dục lịch sử, văn hóa Huế với phương pháp giảng dạy mới kết hợp giữa lý thuyết (giảng dạy tại lớp học có ứng dụng công nghệ thông tin, hình ảnh minh họa, tạo sự sinh động và yêu thích của học sinh), thực địa (tổ chức tham quan, đi thực tế) giúp cho học sinh hướng về cội nguồn, tổ tiên, cốt cách người Huế.

Giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng làm việc nhóm, tham gia các hoạt động xã hội... nhằm mục đích giúp các em tự bảo vệ bản thân, xử lý linh hoạt các tình huống trong cuộc sống để đào tạo một thế hệ học sinh có kỹ năng sống, có thể chất tốt, giỏi tiếng mẹ đẻ yêu quê hương đất nước, giỏi ngoại ngữ để hòa nhập với thế giới và thành thạo công nghệ thông tin để tự tin bước vào thế giới số; giàu lòng vị tha, thích nghi với đổi mới, khát khao để cống hiến. Tổ chức giảng dạy giáo dục kỹ năng sống có 02 đơn vị: Tiểu học Bình Điền và Tiểu học số 1 Hương Chữ.

Thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GD&ĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Các nhà trường lập kế hoạch, phối hợp cha mẹ học sinh tổ chức học sinh tham quan học tập các điểm di tích lịch sử cách mạng, di tích văn hóa trên cơ sở vừa dạy học trên lớp, các đơn vị đã chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong và ngoài nhà trường.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục thể chất; đẩy mạnh phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh. Có 02 trường tổ chức dạy bơi: Trường THCS Trần Đăng Khoa: 12 lớp với 150 học sinh tham gia, Trường Tiểu học số 1 Hương Xuân: 10 lớp với 135 học sinh tham gia. Phòng GD&ĐT đã tổ chức giải Bơi cho học sinh tiểu học, THCS cấp thị xã; tăng cường tổ chức các hoạt động thể thao

ngoại khóa, giải cầu lông, giải Cờ vua, giải Bóng đá, giải Điền kinh... và tuyển chọn đội tuyển tham gia các giải đấu thể thao cấp tỉnh⁽⁹⁾.

4. Công tác Phổ cập giáo dục – xóa mù chữ; kiểm định chất lượng, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia và hoạt động của trung tâm Học tập cộng đồng.

*** Công tác Phổ cập giáo dục – xóa mù chữ.**

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 5/12/2011 của Bộ Chính trị về “*phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn*” và Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về PCGD - XMC.

Thị xã có 09/09 phường, xã (tỷ lệ 100%) đạt Chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi. Thị xã là đơn vị đạt chuẩn PCGD MN5T.

Thị xã Hương Trà được công nhận đạt chuẩn PCGD TH mức độ 3; trong đó có 09/09 phường, xã đạt chuẩn PCGD TH mức độ 3, đạt tỉ lệ 100%.

Thị xã có 09/09 phường, xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS Mức độ 3. Thị xã đạt Mức độ 3 về phổ cập giáo dục THCS.

Đơn vị đạt và duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ Mức độ 2, trong đó có 09/09 phường xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

(Kèm phụ lục 8.1; 8.2; 8.3; 8.4; 8.5)

*** Công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.**

Đến nay, đã có 35/35 đơn vị hoàn thành hồ sơ tự đánh giá, đạt 100%. Trong năm học, UBND tỉnh ủy quyền Sở GD&ĐT tổ chức đánh giá ngoài và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia 02 trường học gồm: MN Hương Văn (KĐCLGD cấp độ 2, trường CQG Mức độ 1); TH số 1 Hương Chữ (KĐCLGD cấp độ 2, trường CQG Mức độ 1).

Hiện nay có 27/38 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 71,05%. Trong đó: Mầm non có 05/11 trường, Tiểu học có 13/15 trường, THCS có 7/9 trường, THPT có 2/3 trường. (Kèm phụ lục 9)

*** Hoạt động của trung tâm Học tập cộng đồng.**

Hoạt động Trung tâm Học tập cộng đồng: Một số trung tâm triển khai kế hoạch hoạt động có kết quả. Có 8/9 trung tâm đã phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTX thị xã huy động và duy trì các lớp xóa mù chữ và GDTTSKBC cho 43 học viên. Có 03 trung tâm Học tập cộng đồng đã liên kết các đơn vị mở các lớp nghề ngắn hạn cho 120 học viên.

Kết quả kiểm tra, đánh giá, xếp loại có 08/09 trung tâm xếp loại Tốt, tỷ lệ 88,9%; 01/09 trung tâm xếp loại khá, tỷ lệ 11,1% (Tứ Hạ).

⁽⁹⁾ Tham gia giải Cờ vua giáo viên và học sinh tiểu học, giải điền kinh học sinh cấp tỉnh: Đạt 01 huy chương vàng 01 huy chương bạc, 04 huy chương đồng. Tham gia giải điền kinh toàn quốc có 01 học sinh đạt huy chương Bạc và giải cầu lông toàn quốc có 01 học sinh đạt huy chương Đồng.

5. Tăng cường công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý các cấp đảm bảo chuẩn hóa, đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu theo vị trí việc làm.

UBND thị xã đã quyết định bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại và điều động 15 cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu quản lý, dạy học ở các cơ sở giáo dục trực thuộc theo yêu cầu, nhiệm vụ mới đang đặt ra; Trong năm, UBND thị xã tuyển dụng 16 viên chức bổ sung đội ngũ cho ngành giáo dục.

Công tác bồi dưỡng: Có 15 nhân viên của các trường mầm non và tiểu học đã tham gia lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư lưu trữ. Có 46 giáo viên đang theo học các lớp đại học để đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019.

Phòng GD&ĐT ban hành kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị giáo dục nghiêm túc thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nhằm đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Tất cả các trường học đã hoàn thành nội dung bồi dưỡng thường xuyên.

Nhằm nâng cao tay nghề của đội ngũ trong công tác giáo dục và giảng dạy, Phòng GD&ĐT đã tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp học mầm non; Hội thi tự làm đồ dùng dạy học và đồ chơi độ tuổi nhà trẻ; Tham gia Hội thi Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội giỏi cấp tỉnh năm học 2022-2023. Kết quả: 03 Giáo viên – Tổng phụ trách đạt giải: 01 giải Ba, 02 giải Khuyến khích.

Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo các trường học thực hiện nghiêm việc đánh giá chuẩn cán bộ quản lý, chuẩn giáo viên và đánh giá, xếp loại công chức, viên chức cuối năm học⁽¹⁰⁾. (Kèm phụ lục 10)

6. Đẩy mạnh phân cấp và thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục; Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục thực hiện việc phân cấp và quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với cơ sở giáo dục theo quy định. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục được tăng cường theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa và ngày càng phát triển, góp phần hỗ trợ cho dạy và học đạt chất lượng cao hơn. Đặc biệt là trang cấp thiết bị cho việc dạy, học theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3 và lớp 6,7; UBND thị xã chỉ đạo các ngành chức năng, các địa phương tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp; tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình ở các trường học, nhất là các trường trong lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2020-2025.

Trong năm học 2022-2023, với nguồn vốn đầu tư của các tổ chức trong và ngoài nước cùng với ngân sách địa phương, cha mẹ học sinh, đã xây mới hoàn

⁽¹⁰⁾ Kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức: Có 1092 người được đánh giá, xếp loại công chức, viên chức. Trong đó có 183 người (16,76%) xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 879 người (80,49%) xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ, 11 người xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ (1,01%), 16 người xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ (1,47%) và 03 người không đánh giá, xếp loại.

thành 09 phòng học, 03 công trình vệ sinh, nâng cấp và sửa chữa phòng học, xây mới và sửa chữa một số công trình vệ sinh, cổng, tường rào, lát sân và các công trình khác... với tổng kinh phí hơn 17,5 tỷ đồng; ngoài ra với nguồn ngân sách tỉnh, thị xã đã đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học với tổng số tiền hơn 22,9 tỷ đồng; đang xây dựng 44 phòng học, 04 khu hiệu bộ với tổng kinh phí hơn 55,2 tỷ đồng.

(Kèm phụ lục 11, 12)

7. Phát huy hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số trong giáo dục đáp ứng giáo dục đào tạo công nghệ 4.0.

Thực hiện có hiệu quả Đề án 117/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giáo dục đào tạo.

Nghiêm túc thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành. Cập nhật đầy đủ số liệu lên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; triển khai rà soát, chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý để khai thác, sử dụng. Triển khai thực hiện Quyết định số 4725/QĐ-GGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và thường xuyên; để đánh giá mức độ chuyển đổi số trong dạy, học và trong quản trị cơ sở giáo dục.

Các đơn vị đã xây dựng kế hoạch thực hiện ứng dụng CNTT trong năm học. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục, áp dụng trao đổi thông tin qua mail, zalo, nhóm kín facebook group và các phần mềm dạy học khác để xây dựng nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên internet. Đã tăng cường bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT về nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin. Nhiều đơn vị đã triển khai và sử dụng, khai thác hiệu quả trang web của đơn vị; công thông tin điện tử của Bộ giáo dục và Đào tạo. Giáo viên tích cực ứng dụng hợp lý CNTT phù hợp với nội dung bài học. Giáo viên kết hợp ứng dụng CNTT và sử dụng thiết bị dạy học lên lớp một cách thường xuyên.

Trong năm học, giáo viên các trường đã tích cực ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học, khai thác tối đa các phòng học bộ môn và thiết bị dạy học trong khi thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Tổ chức ứng dụng CNTT, các phần mềm dạy học, các thí nghiệm ảo để minh họa bài học cho học sinh, việc ứng dụng CNTT phù hợp với nội dung bài dạy; tổ chức sử dụng các tiết bị hiện đại vào dạy học như ti vi, máy chiếu Projector.

Ứng dụng CNTT để quản lý chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh, theo dõi việc cập nhật thiết bị dạy học, lịch báo giảng và một số nội dung khác thông qua cổng thông tin điện tử. Phòng GD&ĐT đã tổ chức tập huấn và triển khai thực hiện phần mềm cơ sở dữ liệu các đơn vị, phần mềm quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.

Các trường và Phòng GD&ĐT đã thực hiện trao đổi thông tin quản lý qua mạng Internet góp phần tích cực trong thực hiện cải cách hành chính. Phòng GD&ĐT thực hiện trang văn bản điều hành liên thông 4 cấp của tỉnh. Tất cả Lãnh đạo cũng như chuyên viên thực hiện đúng quy trình, xử lý văn bản đúng hạn.

8. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục và đào tạo.

Tất cả các trường học đã quan tâm việc tự kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề theo đúng tinh thần hướng dẫn công tác Kiểm tra nội bộ của Sở GD&ĐT. Phòng GD&ĐT đã xây dựng kế hoạch kiểm tra trường học số 673/KH-PGDĐT ngày 06 tháng 10 năm 2022 và tổ chức kiểm tra chuyên ngành, chuyên đề theo đúng kế hoạch⁽¹¹⁾.

Song song việc kiểm tra của Phòng GD&ĐT, trong năm học, Sở GD&ĐT đã Thanh tra chuyên ngành 2 đơn vị: MN Hương Toàn và TH số 1 Hương Chũ. Sở GD&ĐT đã kiểm tra chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 03 đơn vị MN (Sơn Ca, Tứ Hạ và Hương Vãn) và kiểm tra thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018: 02 đơn vị (TH số 1 Hương Chũ, TH số 1 Hương Toàn) để đánh giá quá trình thực hiện chuyên đề của phòng GD&ĐT Hương Trà.

Trong năm học, Thanh tra thị xã đã tiến hành thanh tra công tác thu, quản lý, sử dụng ngân sách và các khoản đóng góp trong và ngoài quy định của 10 cơ sở giáo dục⁽¹²⁾.

9. Công tác Thi đua, khen thưởng.

Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quy chế thi đua, khen thưởng của tỉnh Thừa Thiên Huế. Các phong trào thi đua của ngành giáo dục phát động đã được triển khai và được đông đảo cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hưởng ứng tích cực với những nội dung cụ thể thiết thực. Đã quan tâm phát hiện biểu dương gương người tốt, việc tốt, nhân rộng những điển hình tiên tiến.

Với thành tích của các cấp, bậc học đã nêu trên, trong năm học 2022-2023, các đơn vị trực thuộc Phòng GD&ĐT và Trung tâm GDNN-GDTX thị xã đã được

⁽¹¹⁾ Kiểm tra chuyên ngành 9 đơn vị: MN Hương Xuân, MN Bình Thành, MN Hương Chũ và MN Hương Toàn, TH số 2 Hương Xuân, THCS Hà Thế Hạnh, THCS Nguyễn Khánh Toàn.

Kiểm tra chuyên đề: MN: Kiểm tra các nhóm lớp độc lập: 10/10 cơ sở; kiểm tra thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; tích hợp giáo dục “Văn hóa địa phương”; thực hiện chương trình giáo dục mầm non sau chỉnh sửa, bổ sung; công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích...: 11/11 đơn vị. TH: Kiểm tra hoạt động dạy học 08 đơn vị (TH Hương Vân, TH số 1 Tứ Hạ, TH số 2 Tứ Hạ, TH số 1 Hương Vãn, TH số 2 Hương Vãn, TH số 2 Hương Toàn, TH số 3 Hương Toàn, TH Hồng Tiến). THCS: Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục đầu năm học 2022-2023, Kiểm tra công tác quản lý, sử dụng phòng học bộ môn và thiết bị dạy học năm 2023: 09/09 đơn vị.

Phòng GD&ĐT đã tổ chức kiểm tra công tác Kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; kiểm tra công tác phổ cập ở 9 phường, xã; kiểm tra thi đua 14 trường đăng kí Tập thể Lao động xuất sắc và cờ thi đua của UBND tỉnh.

⁽¹²⁾ MN Bình Điền, MN Hương Bình, TH số 3 Hương Toàn, TH Hương Vân, TH Bình Điền, TH số 1 Hương Vãn, TH Hồng Tiến, THCS Hà Thế Hạnh, THCS Nguyễn Xuân Thương, THCS Nguyễn Khoa Đăng.

UBND thị xã, UBND tỉnh công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng⁽¹³⁾
(Kèm phụ lục 13)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được.

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023, toàn ngành giáo dục thị xã đã đạt được một số kết quả nổi bật cụ thể sau:

1.1. Tiếp tục giữ vững và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đạt phổ cập giáo dục tiểu học Mức độ 3, đạt Phổ cập giáo dục THCS Mức độ 3 và xóa mù chữ Mức độ 2.

1.2. Đã có nhiều đổi mới trong quản lý, triển khai thực hiện các qui hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục cả giai đoạn và hằng năm. Đưa một số phần mềm vào áp dụng trong quản lý, trong dạy học đạt kết quả.

1.3. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được nâng lên, tỷ lệ giáo viên tham gia học CĐSP, ĐHSP để đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 cao. Công tác đánh giá cán bộ quản lý, đánh giá giáo viên được tổ chức thực hiện nghiêm túc; công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề được tăng cường; công tác thi đua khen thưởng được triển khai sâu rộng và đem lại kết quả tích cực.

1.4. Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của các trường mầm non, thiết bị giáo dục của các cấp học được tăng cường ngày càng đồng bộ, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục.

1.5. Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT về đổi mới Chương trình dạy phổ thông, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, có sự chuyển biến lớn trong nhận thức và hành động đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên toàn ngành. Đã triển khai việc dạy học sách giáo khoa lớp 1,2,3,6,7,10 đạt hiệu quả.

2. Hạn chế, nguyên nhân.

2.1. Việc huy động trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp chưa đạt chỉ tiêu (giảm hơn 1% so kế hoạch). Nguyên nhân chính là do phòng học đang trong thời gian xây dựng và hoàn thiện nên còn thiếu.

2.2. Chất lượng giáo dục cấp THCS đạt chỉ tiêu giao nhưng chưa đồng đều giữa các vùng miền; chất lượng mũi nhọn chưa cao.

2.3. Ngân sách đầu tư xây dựng cơ sở vật chất chưa đáp ứng theo Thông tư 13 của Bộ GD&ĐT; công tác lập dự án, chuẩn bị đầu tư ở một số địa phương còn chậm. Việc xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất ở một số trường chưa được quan tâm đúng mức và tiến hành chậm nên đã ảnh hưởng tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn

⁽¹³⁾ Công nhận 35 tập thể đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, 1099 cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; 160 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; UBND tỉnh công nhận 10 Tập thể Lao động xuất sắc, 04 tập thể và 14 cá nhân được UBND tỉnh tặng Bằng khen; đang đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua cho 03 tập thể và công nhận 07 Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; đề nghị Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen cho 02 tập thể và 03 cá nhân.

quốc gia, đặc biệt là ở cấp học mầm non; số trường, lớp, học sinh học 2 buổi/ngày ở cấp THCS còn thấp; tình trạng nhiều cơ sở giáo dục mất chuẩn do thiếu cơ sở hạ tầng theo yêu cầu Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 25/5/2020.

2.4. Công tác tham mưu, phối hợp với chính quyền, mặt trận và các đoàn thể các xã, phường của CBQL ở một số địa phương chưa chặt chẽ và thiếu thường xuyên, hiệu quả chưa cao, nhất là tham mưu trong huy động nguồn lực, thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất trường lớp theo kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

2.5. Các cơ sở giáo dục nhiều văn bản soạn thảo còn sai thể thức; công tác phát hành và lưu trữ văn bản, hồ sơ còn nhiều bất cập; một số trường quản lý, sử dụng thiết bị dạy học chưa tốt.

Phần II

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU NĂM HỌC 2023-2024

Năm học 2023-2024, toàn ngành Giáo dục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về Xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó xây dựng Huế là thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2025; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 24/5/2021 của Tỉnh ủy về Xây dựng Thừa Thiên Huế là một trong những trung tâm lớn của cả nước về giáo dục - đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030; với chủ đề năm học 2023-2024 “*Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*” Để triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu năm học 2023-2024, toàn Ngành tập trung triển khai thực hiện một số chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

I. CHỈ TIÊU

1. Về huy động số lượng và chất lượng.

- Tỷ lệ huy động các cháu vào nhà trẻ đạt trên 37%, trẻ mẫu giáo đạt trên 92%, trong đó trẻ 5 tuổi đạt 100%. (*Kèm phụ lục 14*)

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi, thể nhẹ cân ở nhà trẻ dưới 3% và trẻ mẫu giáo dưới 4%.

- Tỷ lệ học sinh tiểu học hoàn thành chương trình lớp học 99,7%; hoàn thành chương trình tiểu học 100%.

- Tốt nghiệp THCS 100%, THPT trên 99%; học sinh giỏi cấp tỉnh và cấp quốc gia tăng từ 5-7% so với năm học 2022-2023.

- Xếp loại hạnh kiểm Tốt trên 95% và học lực loại tốt/ giỏi trên 30%, loại chưa đạt/yếu kém dưới 3% đối với học sinh THCS.

2. Về các điều kiện phát triển giáo dục.

- Thị xã giữ vững và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ mức độ 2; đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, PCGD TH và THCS mức độ 3; Số xã,

phường đạt chuẩn “80% thanh niên trong độ tuổi có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương”: 09 phường, xã.

- Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày cấp tiểu học 100% và THCS từ 7 - 10%.

- Phân đầu 07 trường được đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn quốc gia lần đầu gồm: MN Bình Điền; MN Hương Xuân; MN Hồng Tiến; THPT Bình Điền; MN Bình Thành; THCS Lê Thuyết; TH số 1 Hương Toàn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG NĂM HỌC 2023-2024

1. Hoàn thiện thể chế, tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý.

Triển khai hiệu quả các Nghị quyết, Kế hoạch, Đề án đã được HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành. Phân đầu hoàn hành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội lĩnh vực giáo dục của thị xã trong năm. Trình HĐND thông qua Đề án bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu giai đoạn 2023-2030.

Tiếp tục đổi mới quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục theo hướng phân cấp, ủy quyền mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục. Thực hiện cơ chế tự chủ gắn liền với chịu trách nhiệm giải trình và công khai chất lượng giáo dục.

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng chương trình giáo dục hiện hành, triển khai hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên mới.

Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục mầm non; tiếp tục thực hiện các chuyên đề, chương trình đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em gắn liền với chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”; nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tích hợp giáo dục “Văn hóa địa phương” vào chương trình giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn thị xã. Cùng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục mầm non theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá đáp ứng nhu cầu đưa trẻ đến trường; đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục phù hợp với tình hình kinh tế xã hội các địa phương; bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; cùng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, khuyến khích các địa phương có điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng nhóm, lớp độc lập tự thực.

Triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 cấp tiểu học; lớp 6, lớp 7, lớp 8 cấp THCS; lớp 10 và lớp 11 cấp THPT, trong đó chú trọng đổi mới chiều sâu về phương pháp và cách thức tổ chức dạy học. Tiếp tục thực hiện nội dung dạy học lớp 5, lớp 9, lớp 12 Chương trình Giáo dục phổ thông 2006 theo hướng tinh giản, phù hợp và tiếp cận Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Triển khai dạy học ngoại ngữ tự chọn đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và phù hợp với điều kiện của đơn vị. Tăng cường đổi mới

phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 như chuẩn bị đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Triển khai nhiều biện pháp nâng cao chất lượng công tác thiết bị trường học; tổ chức nhiều hoạt động nhằm khuyến khích sự sáng tạo, đổi mới trong dạy và học, đẩy mạnh phong trào tự làm thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp THCS và cấp THPT chất lượng, hiệu quả; đa dạng hóa các chương trình giáo dục trong các cơ sở giáo dục thường xuyên, đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài, học tập thường xuyên, học suốt đời, xây dựng xã hội học tập. Tăng cường công tác xã hội hóa trong giáo dục.

Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và đáp ứng nhu cầu học tập của người dân tộc thiểu số, người sống ở miền núi và các đối tượng chính sách khác. Phát triển các phương thức giáo dục hòa nhập để đáp ứng quyền được học tập của người học là người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” của tỉnh.

Đánh giá, phân tích nghiêm túc, cụ thể kết quả phổ điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023, kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024, có đối sánh với mục tiêu đề ra của Đề án nâng cao chất lượng kết quả thi tốt nghiệp THPT giai đoạn 2023-2025 của tỉnh, kết quả sau 03 năm thực hiện chương trình sách giáo khoa mới để có giải pháp cụ thể nhằm phát huy, khắc phục và đưa ra định hướng chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục tại mỗi địa phương trên địa bàn thị xã. Phân đấu hoàn thành các mục tiêu Đề án nâng cao chất lượng thi tốt nghiệp THPT tỉnh.

Kết hợp dạy học trực tuyến với dạy học trực tiếp, phát huy vai trò chuyên đổi số, ứng dụng CNTT vào đổi mới tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá.

3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

Tổ chức tuyển dụng hết số biên chế viên chức đã được giao bảo đảm số lượng và chất lượng; rà soát, sắp xếp, điều tiết giáo viên mầm non, phổ thông giữa các cơ sở giáo dục tại địa phương bảo đảm hợp lý, khắc phục tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ; triển khai thực hiện việc điều chuyển nhân viên kế toán các trường học theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; rà soát các tiêu chuẩn về hạng chức danh nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên, nhân viên để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đúng, đủ các tiêu chuẩn; thường xuyên cập nhật các văn bản, chứng chỉ, quyết định liên quan và phiếu bổ sung lý lịch hàng năm vào hồ sơ cá nhân và phần mềm nhân sự của tỉnh theo đúng quy định.

Triển khai bổ nhiệm xếp lương cho giáo viên theo Thông tư 08/2023 của Bộ

GD&ĐT; Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1. Tiếp tục làm tốt việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm để bố trí đúng cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Ưu tiên và thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo.

4. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư hỗ trợ phát triển giáo dục.

Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Hình thành hệ thống giáo dục ngoài công lập chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

Tiếp tục thực hiện lồng ghép Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 với Kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương giai đoạn 2021-2025 để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trường lớp cho các cấp học, trong đó đặc biệt chú trọng đầu tư các hạng mục công trình nhà vệ sinh văn minh, hiện đại; xây dựng cảnh quan môi trường; hệ sinh thái giáo dục thông minh. Chú trọng công tác kiểm định chất lượng giáo dục, công tác tự đánh giá và xác định nhiệm vụ bắt buộc đối với các cơ sở giáo dục. Duy trì và nâng cao số lượng và chất lượng các trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học.

Tăng cường và phát huy mối quan hệ phối hợp các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh trong tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, trải nghiệm và định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

Tích cực phối hợp với công an địa phương trong công tác ngăn chặn, phòng ngừa ma túy, chất gây nghiện xâm nhập vào học đường, bạo lực học đường, an toàn trường học và an ninh mạng.

5. Tăng cường công tác giáo dục chính trị đối với nhà giáo và học sinh.

Tăng cường công tác giáo dục nâng cao nhận thức, quan điểm chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Ngành; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh noi theo.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, văn hóa truyền thống, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, khát khao cống hiến cho quê hương, ý thức trách nhiệm xã hội; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và

làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Tăng cường phòng, chống bạo lực học đường; hướng dẫn kỹ năng hỗ trợ, xử lý tình huống cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và kỹ năng tự xử lý cho học sinh khi gặp các tình huống có liên quan đến bạo lực học đường. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025 và Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”.

6. Tăng cường công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học; bảo đảm an toàn trường học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường.

Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018. Tiếp tục phối hợp với ngành Văn hóa và Thể thao duy trì các giải đấu thể thao truyền thống trong học sinh, phát triển các câu lạc bộ thể thao trong trường học.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Kịp thời cập nhật, rà soát, niêm yết công khai, đầy đủ các thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung để người dân dễ dàng tra cứu, tìm hiểu thông tin về cải cách hành chính nói chung và thủ tục hành chính nói riêng. Thực hiện kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 gắn liền với các nhiệm vụ Đề án 06 phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Thực hiện Quyết định số 4725/QĐ-GGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và thường xuyên; để đánh giá mức độ chuyển đổi số trong dạy, học

và trong quản trị cơ sở giáo dục.

Chú trọng chuyển đổi số vào đổi mới quản lý, dạy và học. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá, tuyển sinh các lớp đầu cấp. Từng bước đổi mới căn bản phương thức quản lý nhà nước về giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả và minh bạch với dữ liệu và công nghệ số là nền tảng và công cụ quản trị chủ yếu. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức dạy và học; đưa tương tác, trải nghiệm trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày với mỗi người học và mỗi nhà giáo, nâng cao năng lực tự học của người học. Tiếp tục phát huy thành quả công tác chuyển đổi số ngành Giáo dục, khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo vào lĩnh vực giáo dục.

Tiếp tục triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ đăng bộ học sinh, sổ kết quả đánh giá giáo dục của lớp, sổ theo dõi và đánh giá học sinh (khuyến khích áp dụng chứng thư số), sổ theo dõi và đánh giá học sinh của giáo viên (sổ điểm cá nhân). Đẩy mạnh ứng dụng trên Hue-S để kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa nhà trường và gia đình.

Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt: Việc thanh toán học phí và các khoản thu hợp pháp khác trong các cơ sở giáo dục bằng hình thức trực tuyến có kết nối với phần mềm quản lý thu, thanh toán không dùng tiền mặt trên Hue-S.

8. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục. Chú trọng kiểm tra trách nhiệm quản lý của các cơ sở giáo dục; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục.

9. Phát huy, nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn Ngành; tăng cường công tác truyền thông giáo dục.

Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành. Thực hiện công tác khen thưởng kịp thời.

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của Ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, của tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho công tác giáo dục.

Phát huy thành quả đã đạt được trong năm học 2022-2023, dưới sự lãnh đạo

của Thị uỷ, HĐND thị xã, cùng với sự nỗ lực đổi mới trong quản lý, đổi mới phương pháp dạy học của ngành giáo dục đồng thời phát huy tinh thần đoàn kết của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên toàn ngành giáo dục, thị xã quyết tâm triển khai thắng lợi nhiệm vụ năm học 2023-2024 đạt kết quả tốt./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Thường vụ Thị uỷ;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN thị xã;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- CVP, PCVP HĐND&UBND thị xã;
- UBND các phường, xã;
- Các cơ sở GD trên địa bàn thị xã;
- Lưu: VT, Website ngành.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Ngọc An